|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN  TỈNH NINH THUẬN | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
| Số: /QĐ-UBND | *Ninh Thuận, ngày tháng năm 2022* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc tổ chức lại Ban Chỉ đạo thực hiện chính sách**

**bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật Bảo hiểm y tế ngày 13 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ Sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về “Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới”;*

*Căn cứ Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23 tháng 5 năm 2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội;*

*Căn cứ Quyết định số 546/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chỉ tiêu thực hiện bao phủ bảo hiểm y tế giai đoạn 2022 - 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 1502/QĐ-UBND ngày 02 tháng 8 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân công nhiệm vụ Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận, nhiệm kỳ 2021 - 2026;*

*Căn cứ Quyết định số 657/QĐ-UBND ngày 01 tháng 6 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao chỉ tiêu thực hiện bao phủ bảo hiểm y tế giai đoạn 2022 - 2025;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh tại Công văn số 422/BHXH-QLT ngày 10 tháng 6 năm 2022 và ý kiến trình của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1916/TTr-SNV ngày 29 tháng 6 năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Tổ chức lại Ban Chỉ đạo thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế (BHYT) trên địa bàn tỉnh *(sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo tỉnh)*, gồm các thành viên sau:

1. Trưởng Ban: Ông Trần Quốc Nam, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Phó Trưởng ban Thường trực: Ông Nguyễn Long Biên, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Các Phó Trưởng ban:

- Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh.

- Đại diện Lãnh đạo Sở Y tế.

- Đại diện Lãnh đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Đại diện Lãnh đạo Sở Tài chính.

4. Các Ủy viên là Lãnh đạo các Sở, ban, ngành, địa phương:

- Đại diện Lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Đại diện Lãnh đạo Cục Thuế tỉnh.

- Đại diện Lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Đại diện Lãnh đạo Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đại diện Lãnh đạo Sở Tư pháp.

- Đại diện Lãnh đạo Ban Dân tộc tỉnh.

- Đại diện Lãnh đạo Thanh tra tỉnh.

- Đại diện Lãnh đạo Công an tỉnh.

- Đại diện Lãnh đạo Cục Thống kê tỉnh.

- Đại diện Lãnh đạo Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.

- Đại diện Lãnh đạo Báo Ninh Thuận.

- Đại diện Lãnh đạo Bưu điện tỉnh.

- Đại diện Lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

- Đại diện Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện Bác Ái.

- Đại diện Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện Ninh Sơn.

- Đại diện Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện Thuận Bắc.

- Đại diện Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện Ninh Hải.

- Đại diện Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện Ninh Phước.

- Đại diện Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện Thuận Nam.

5. Các Ủy viên là Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị được mời:

- Đại diện Lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

- Đại diện Lãnh đạo Ban Tuyên giáo tỉnh ủy.

- Đại diện Lãnh đạo Ban Dân vận tỉnh.

- Đại diện Lãnh đạo Liên đoàn Lao động tỉnh.

- Đại diện Lãnh đạo Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

- Đại diện Lãnh đạo Hội Nông dân tỉnh.

- Đại diện Lãnh đạo Tỉnh đoàn.

6. Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh gồm: Trưởng ban, Phó Trưởng ban Thường trực, các Phó Trưởng ban.

7. Danh sách cụ thể thành viên tham gia Ban Chỉ đạo tỉnh do Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan liên quan phân công và có văn bản gửi về Bảo hiểm xã hội tỉnh để tổng hợp, báo cáo Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh.

**Điều 2. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo tỉnh**

1. Xây dựng, giao chỉ tiêu phát triển người tham gia BHXH, BHYT để đưa vào chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của từng cấp. Huy động nguồn lực hợp pháp, kết hợp với sự hỗ trợ phù hợp từ ngân sách cho nông dân, người nghèo, cận nghèo, dân tộc thiểu số để mở rộng diện bao phủ, đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu được giao hàng năm.

2. Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về BHXH, BHYT; đổi mới nội dung, phương pháp truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng để cán bộ, đảng viên, nhân dân hiểu rõ sự cần thiết, vai trò, lợi ích, ý nghĩa của chính sách BHXH, BHYT, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong tổ chức thực hiện chính sách BHXH, BHYT. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông trực tiếp tới người dân về các lợi ích khi tham gia BHXH, BHYT để người dân biết, tích cực tham gia, nhằm đảm bảo an sinh xã hội lâu dài, bền vững.

3. Tổ chức thanh tra, kiểm tra tại các đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn phát sinh nợ tiền đóng BHXH, BHYT; các doanh nghiệp có biểu hiện trốn đóng BHXH, BHYT cho người lao động từ dữ liệu của cơ quan Thuế, cơ quan đăng ký kinh doanh, cơ quan quản lý nhà nước về lao động để khắc phục tình trạng chậm đóng, trốn đóng, nợ BHXH, BHYT.

4. Xây dựng và triển khai các giải pháp phòng ngừa, chống lạm dụng khi lập hồ sơ hưởng chế độ BHXH và khám, chữa bệnh BHYT nhằm thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi cho người lao động và nhân dân.

5. Tích cực triển khai thực hiện giao dịch thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công Quốc gia và môi trường điện tử tại các cơ quan, đơn vị, cấp phường, xã đáp ứng yêu cầu cải cách thủ tục hành chính, đảm bảo công khai, minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người tham gia và thụ hưởng chính sách BHXH, BHYT.

6. Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thuộc Hội đồng nhân dân, các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong việc thực hiện công tác BHXH, BHYT và giải quyết, xử lý các vấn đề liên quan về quyền lợi và lợi ích của người tham gia BHXH, BHYT trên địa bàn tỉnh.

7. Hằng năm thực hiện sơ kết, tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm, nhân rộng mô hình hiệu quả; biểu dương, khen thưởng các đơn vị, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác thực hiện chính sách BHXH, BHYT.

**Điều 3. Tổ chức và hoạt động của Ban chỉ đạo tỉnh**

1. Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh ban hành Quy chế hoạt động, chỉ đạo thực hiện; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh để bảo đảm thực hiện nhiệm vụ đạt hiệu quả.

2. Trưởng ban, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo tỉnh; các Phó Trưởng ban sử dụng con dấu của đơn vị công tác để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo tỉnh khi được phân công.

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, được sử dụng cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý để triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật và nhiệm vụ do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

4. Bảo hiểm xã hội tỉnh là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh có trách nhiệm:

a) Sử dụng bộ máy của đơn vị để thực hiện nhiệm vụ giúp việc cho Ban Chỉ đạo tỉnh về thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh.

b) Tổng hợp, rà soát, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh danh sách cụ thể từng thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh theo phân công của Thủ trưởng cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh; điều chỉnh, thay thế đại diện lãnh đạo cơ quan thành viên về sau - nếu cần thiết và theo đề nghị của cơ quan thành viên; đồng thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ để theo dõi.

c) Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh tăng hoặc giảm số lượng thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh trong trường hợp cấp thiết do nhu cầu, tính chất công việc và tình hình thực tế tại địa phương.

d) Trình Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh theo quy định *(sau khi lấy ý kiến thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh)*; trình Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh xem xét, phê duyệt; đảm bảo các điều kiện cần thiết cho hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh.

đ) Trình Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh ban hành Quyết định thành lập Tổ công tác liên ngành và Tổ thư ký giúp việc Ban Chỉ đạo tỉnh về thực hiện chính sách BHXH, BHYT trên địa bàn tỉnh *(trong trường hợp cần thiết)*.

e) Định kỳ 6 tháng (trước ngày 10/7), năm (trước ngày 10/01 năm sau liền kề) tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Ban Chỉ đạo tỉnh.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1909/QĐ-UBND ngày ngày 29 tháng 10 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Y tế, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính; Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và các thành viên nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như Điều 4;  - BHXH Việt Nam;  - Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);  - UBMT Tổ quốc Việt Nam tỉnh;  - CT và PCT UBND tỉnh NLB;  - VPUB: LĐ, CV;  - Lưu: VT, VXNV. NNN | **CHỦ TỊCH**  **Trần Quốc Nam** |